

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày 11-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đắc Quýnh;

Bà Nguyễn Thị Phương Nga.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị La- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam sách tỉnh Hải Dương, xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 48/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1964, tại phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

ĐKKHKT và cư trú tại: Khu K , phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U (đã chết), ông U được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, con bà Trương Thị M (đã chết); chồng là Đoàn Văn H (đã chết); có 02 con lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1987;

Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an huyện Nam Sách - (có mặt).

- ***Người bị hại:*** Ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1957 (đã chết);

Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

- ***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:***

1- Cụ Nguyễn Thị T, sinh năm 1931 (mẹ đẻ ông Tr) - (vắng mặt);

Do cụ T già yếu không nhận thức được nên các con của cụ T là ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967 là người đại diện theo pháp

luật của cụ T. Ông S, bà L ủy quyền cho bà Trần Thị H (vợ ông Tr) tham gia tố tụng tại Tòa án.

2- Bà Trần Thị H , sinh năm 1959, (vợ ông Tr)- (có mặt);

Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

3- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1993, (con ông Tr) - (vắng mặt);

ĐKKHKT: Thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải Bắc Giang cấp ngày 28/6/2012 có giá trị không thời hạn. Sáng ngày 14/8/2019, L điều khiển xe mô tô hiệu Hondawave S, biển số 34C1 - 079.43 phía sau chở hàng hoa quả (nhãn và thanh long) tốc độ 35km/h - 40km/h lưu thông theo hướng Chí Linh đi thị trấn Nam Sách. Khoảng 5 giờ cùng ngày, khi đến đoạn KM 71+ 200 thuộc địa phận thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách xe mô tô do L điều khiển phần bánh trước đã va chạm vào phía sau của ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1957 đi bộ cùng chiều dưới lòng đường. Hậu quả ông Tr bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, hai chiều xe chạy; mặt đường rộng 10m50, tim đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng. Khám nghiệm theo hướng Chí Linh đi Tiền Trung xác định bên trái đường là khu vực lề đường sân bê tông, tiếp đến là khu vực nhà dân. Bên phải đường là phần lề đường, rãnh thoát nước tiếp đến là khu vực vườn hoa, ở rìa đường bên phải có biển báo hiệu giao thông đường bộ số R 423 và 207a. Hiện trường để lại 02 vết cà xước mặt đường; 01 xe mô tô BLS 34C1 - 079.43.

Lấy tâm cửa nhà số 81 đường Hùng Vương, thị trấn Nam Sách ở bên trái QL 37 làm chuẩn, khám theo chiều từ Chí Linh đi Tiền Trung: Từ tâm cửa nhà số 81 đo hướng Tiền Trung 3m60 là đến đầu vết cà xước mặt đường (số 1) có chiều Chí Linh đi Tiền Trung, kích thước 1m 33 x 2cm, đầu và cuối vết cách mép đường bên phải lần lượt là 1m60 và 1m35. Cách cuối vết cà xước về hướng Tiền Trung 2m30 là đến đầu vết cà xước mặt đường (số 2) có kích thước 24 cm x 1cm, đầu và cuối vết cách mép đường lần lượt là 1m52 và 1m70. Cách cuối vết cuối vết cà xước số 2 về phía Tiền Trung 2m05 là đến tâm trục bánh sau của xe mô tô hiệu Honda biển số 34C1-089.43 dựng ở lề đường bên phải, đầu xe hướng Tiền Trung, tâm trục bánh sau xe trùng với mép đường bên phải. Tâm trục bánh trước xe nằm ở lề đường cách mép đường phải 20 cm (số 3). Mở rộng khám nghiệm hiện Tr về phía Chí Linh và Tiền Trung xác định ở lề đường bên phải hướng Chí Linh có 01 biển báo hiệu R423 báo hiệu đường người đi bộ sang ngang và biển báo hiệu số 207a biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên; Chân cột biển báo cách tâm cửa nhà số 81 về phía Tiền Trung là 44m60.

Công an huyện Nam Sách tiến hành rà soát hệ thống camera an ninh tại khu vực xảy ra tai nạn. Kết quả đã quản lý tại cửa hàng Điện máy xanh nằm ở bên trái đường theo hướng Chí Linh đi Tiên Trung 01 video clip ghi lại hình ảnh tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách tiến hành trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự - Bộ công an. Tại kết luận giám định số 5402 ngày 25/9/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: Xe mô tô biển số 34C1-079.43 hiệu Honda wave S màu sơn trắng - đen có các dấu vết sau: Tại mặt ngoài của cánh yếm bên phải có vết chùi sạch bụi bẩn, chiều trước về sau trái qua phải, kích thước 16 x 6cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 72cm, điểm gần nhất cách đầu phía trên cánh yếm 17cm; Mặt ngoài phía trước của ốc bắt giữ bên phải trục bánh trước xe có vết chùi sạch bụi bẩn chiều từ trước về sau, kích thước 1,2 x 0,4cm. Điểm gần nhất cách mặt đất 28cm; Mặt ngoài của má lốp bên phải bánh trước xe có vết chùi sạch bụi bẩn có chiều xuôi chiều quay kim đồng hồ xiên chéo từ mặt lặn vào tâm lốp có kích thước 9cm x 1cm. Tương ứng với vị trí dấu vết trên, trên vành xe có vết chùi sạch bụi bẩn xuôi chiều quay kim đồng hồ có kích thước 28cm x 0,8cm. Điểm gần nhất của vết cách chân van theo chiều quay của kim đồng hồ 5cm; Mặt ngoài phía trước góc bên trái của ốp nhựa đèn pha xe có vết mài xước nhựa, có chiều từ trước về sau từ phải qua trái, kích thước 1,2cm x 0,6cm; Do lực tác động làm cho đầu của ốp cao su của đế chân người ngồi trước bên trái bị rách kích thước 5cm x 1cm làm lộ lõi kim loại bên trong, mặt ngoài của đầu lõi kim loại có vết mài mòn theo chiều phải sang trái từ dưới lên trên vết có kích thước 1,2 x 1,2cm trên bề mặt vết bám dính tạp chất bột đá trắng xám.

Tại Kết luận giám định pháp y số 208 ngày 21/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân ông Nguyễn Xuân Tr chết: Chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Về vật chứng: Ngày 03/10/2019 Công an huyện Nam Sách đã trả lại bị cáo L 01 xe mô tô và 01 đăng ký xe mô tô biển số 34C1-079.43; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1159289 cấp cho xe mô tô biển số 34C1-079.43 mang tên Nguyễn Thị L. Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị L và 01 usb lưu giữ video clip ghi lại hình ảnh thời điểm xảy ra tai nạn tiếp tục được lưu giữ tại hồ sơ vụ án theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị L đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quá trình phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của VKS nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt

và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Trách nhiệm dân sự đã tự giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản cáo trạng số 48/VKS-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao L cho UBND phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự bồi thường xong, những người đại diện hợp pháp của người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu giải quyết nên không xét; Vật chứng: Xe mô tô biển số 34C1-079.43 hiệu Honda wave S màu sơn trắng-đen và 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1159289 mang tên Nguyễn Thị L là tài sản của bị cáo, Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật. Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số AV 373477 mang tên Nguyễn Thị L. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường và tình tiết được thể hiện tại video

clip đã trích xuất ghi lại hình ảnh tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn; biên bản khám nghiệm xe mô tô của bị cáo; Kết luận giám định pháp y thể hiện:

[3] Khoảng 5 giờ ngày 14/8/2019, tại km 71+ 200 thuộc địa phận thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách Nguyễn Thị L điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển số 34C1 - 079.43 lưu thông theo hướng Chí Linh đi thị trấn Nam Sách do không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường; khi có xe ô tô (công-ten-nơ) đi ngược chiều đèn pha rọi sáng, L đã không quan sát người tham gia giao thông phía trước nên đã va chạm vào phía sau ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1957 ở Thôn B, xã A, huyện N đi bộ dưới lòng đường cùng chiều. Hậu quả ông Tr bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn giao thông; xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ của những người khác khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được học Luật giao thông đường bộ, nhưng khi tham gia giao thông đã không thực hiện đúng Luật giao thông đường bộ, không làm chủ tốc độ, giảm tốc độ đến mức an toàn khi đi đến khu vực có biển báo hiệu đường người đi bộ sang ngang và biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Khi tầm nhìn bị hạn chế đã không giảm tốc độ tối đa. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT - BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ xe chạy trên đường và trách nhiệm phải giảm tốc độ khi tầm nhìn bị hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại và tổn thất về tinh thần cho gia đình người bị hại. Đại diện gia đình bị hại đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương. Mặt khác, xét trong vụ án, người bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông đi bộ không đi vào phần lề đường, vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và hai tình tiết tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giúp bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự nên HĐXX không xét.

[7] *Về vật chứng:* Chiếc xe mô tô biển số 34C1-079.43 hiệu Honda wave S màu sơn trắng-đen và 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1159289 mang tên Nguyễn Thị L là tài sản của bị cáo, Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số AV 373477 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 28/6/2012 mang tên Nguyễn Thị L là tài liệu trong vụ án, do bị cáo không bị cấm lái xe mô tô, sao tài liệu trên lưu hồ sơ và trả lại bị cáo giấy phép trên cho bị cáo.

[8] *Án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Nguyễn Thị L cho UBND phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian trong thời gian thử thách của án treo. Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại bị cáo Nguyễn Thị L giấy phép lái xe số AV 373477 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 28/6/2012.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, Nguyễn Thị L phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo L; bà Trần Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Cụ Nguyễn Thị T (do ông

Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị L đại diện), anh Nguyễn Văn Tr được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSDND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Những người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- UBND phường Chí Minh, TP. Chí Linh
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Thị Liên